

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THẠCH HÀ  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HSST

Ngày 24/3/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Nhân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hồ Văn Khánh và ông Nguyễn Văn Thịnh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Danh Dũng - Thư ký TAND huyện Thạch Hà.

**- Đại diện VKSND huyện Thạch Hà tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Vào lúc 07 giờ, 30 phút, ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS, ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/HSST-QĐ, ngày 15 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Võ Tuấn M**; Sinh ngày 04/4/1995 tại phường T, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 7, phường T, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Võ C và bà Trần Thị H; Anh, chị, em ruột: Có 2 người, bị cáo là con thứ nhất; Họ tên vợ: Phùng Thị H (đã ly thân); Có 1 con, sinh 2015; Tiền án: Bản án số 12/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt Võ Tuấn M 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/5/2017, bị Công an thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã nộp phạt ngày 24/5/2017). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/10/2021 đến ngày 02/11/2021 thì chuyển sang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

2. Họ và tên: **Dương Văn K**; Sinh ngày 08/02/1994 tại xã T, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Dương Văn T và bà Đậu Thị V; Anh, chị, em ruột có 3 người, bị cáo là con thứ 2; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Bản án số 12/2021/HS-ST, ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân

huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm nhưng chưa chấp hành xong thời gian thử thách của án treo; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/10/2010, bị Công an phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh xử phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/10/2021, đến ngày 02/11/2021 thì chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

3. Họ tên: **Nguyễn Thị Trà G**; Sinh ngày 02/4/1999 tại xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn H (Đã chết); Con bà Lê Thị M; Bị cáo là con một trong gia đình; Chồng: Phạm Trọng L; Sinh năm 1994; Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn, tỉnh Quảng Bình; Có 1 con, sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 02/11/2021 cho đến nay. Hiện đang cư trú tại xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

\* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Trà G: Luật sư Nguyễn Xuân Hiên - Công ty TNHH Luật KTD thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội; bào chữa cho bị cáo G theo Quyết định của Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

*\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Công ty cổ phần vận tải và du lịch MEKONG Hà Tĩnh. Địa chỉ: số 65, thôn T, xã T, thành phố Hà Tĩnh. Do anh Nguyễn Hữu N; sinh năm 1984 – Cán bộ điều hành đội xe làm đại diện theo ủy quyền. (Vắng mặt)

- Chị Dương Thị Bích; sinh năm 1998; Nơi ĐKKHKT: thôn Đ, xã Đồng Môn, thành phố Hà Tĩnh; Nơi tạm trú: Ngõ 62, tổ dân phố 1, phường H, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. (Có mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào lúc 13 giờ 45 phút ngày 30/10/2021, trên tuyến đường ĐT550 thuộc địa phận thôn N, xã N, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, Tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Tĩnh và Công an huyện Thạch Hà phát hiện nghi vấn nên dừng xe taxi hãng MEKONG biển kiểm soát 38A - 182.45 do Dương Văn K điều khiển để kiểm tra. Kết quả phát hiện phía sau lưng ghế phụ xe có 01 chiếc cân tiểu ly (điện tử) màu trắng cùng 01 gói bằng giấy màu trắng bên trong có chứa 10 viên nén màu xanh nghi là ma túy. Dương Văn K khai nhận các viên nén màu xanh này là ma túy tổng hợp dạng “Kẹo” do Võ Tuấn M thuê K vận chuyển từ thành phố Hà Tĩnh đến huyện Hương Khê; K nhận số ma túy và chiếc cân tiểu ly từ Nguyễn Thị Trà G (bạn của M). Từ lời khai của Dương Văn K, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Hà đã làm việc với Võ Tuấn M, Nguyễn Thị Trà G và xác định được: Võ Tuấn M là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy,

loại ma túy M sử dụng là ma túy tổng hợp MDMA (thường gọi là “Kẹo”) và Ketamine. Do có nhu cầu mua ma túy dạng “Kẹo” về bán kiếm lời nên khoảng đầu tháng 10/2021, M đi đến khu vực cầu Bến Thủy thuộc phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An gặp một người đàn ông tên “Dũng” (*cao khoảng 01m65, dáng người gầy nhỏ, môi bị sứt, sinh khoảng năm 1988*) và mua của người này 10 viên ma túy tổng hợp dạng “Kẹo” màu xanh với giá 3.800.000 đồng. Võ Tuấn M mang ma túy về bọc trong giấy vệ sinh màu trắng rồi cất dấu ở trong tủ gỗ đựng giày dép phía trước phòng trọ của bạn gái là Dương Thị B, sinh năm 1998, tại ngõ 62, tổ dân phố 1, phường H, thành phố Hà Tĩnh (chị B có hộ khẩu thường trú tại thôn Đ, xã Đồng Môn, thành phố Hà Tĩnh).

Ngày 29/10/2021, Dương Văn K là lái xe taxi hợp đồng của Công ty Cổ phần vận tải và du lịch MEKONG Hà Tĩnh đang đứng chờ khách tại khu vực quán Karaoke Sơn Tùng thuộc phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh thì gặp Võ Tuấn M (K và M quen biết nhau từ năm 2016 khi cả hai cùng lái xe taxi thuê cho Công ty Cổ phần vận tải và du lịch MEKONG Hà Tĩnh), K nói với M “*Có khách thì giới thiệu cho cuộc*” thì M đồng ý.

Tối ngày 29 và sáng ngày 30/10/2021, Võ Tuấn M gọi điện từ số thuê bao của mình là 0844.988.998 đến số thuê bao 0376.002.112 của một người đàn ông tên “Cường” ở thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê để hỏi mua ma túy Ketamine thì “Cường” hỏi lại M là có “Kẹo” không để trao đổi. M và “Cường” T M sẽ đổi 10 viên ma túy tổng hợp dạng “Kẹo” cho “Cường” và “Cường” đưa cho M khoảng 03 - 04 gam ma túy Ketamine tại huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/10/2021, Võ Tuấn M gọi điện qua ứng dụng Facebook cho Dương Văn K nói “*Đưa cái cân với mấy viên kẹo lên Hương Khê cho tau cái*”. K hiểu là M thuê K vận chuyển ma túy tổng hợp dạng “Kẹo” từ thành phố Hà Tĩnh đi huyện Hương Khê nên đồng ý; hai bên T tiền công vận chuyển ma túy bằng với tiền chở khách đi huyện Hương Khê. Võ Tuấn M hướng dẫn Dương Văn K khi lên đến huyện Hương Khê thì vứt ma túy ở vị trí nào đó rồi chụp ảnh lại gửi cho “Cường” theo số điện thoại 0376.002.112. Tiếp đó, M gọi điện qua ứng dụng Facebook cho Nguyễn Thị Trà G thì biết G đang ở tại phòng trọ chị Dương Thị Bích nên M nhờ G lấy hộ một gói đồ được quấn trong giấy vệ sinh màu trắng để trong tủ gỗ đựng giày dép trước phòng cùng 01 chiếc cân tiểu ly điện tử để trên nóc nhà vệ sinh, đưa đến cho một người lái xe taxi có số điện thoại 0898.640.640 (chính là Dương Văn K). Nguyễn Thị Trà G lấy cân tiểu ly và gói đồ như M hướng dẫn bỏ vào túi áo khoác mà không mở kiểm tra bên trong rồi G gọi điện từ số của mình là 0839.361.268 đến số 0898.640.640 của Dương Văn K và nói K lấy đồ do M gửi thì K nói đang bận nên G đi đến quán Tài Huế tại số nhà 73, đường Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh để làm tóc. Lúc này, Nguyễn Thị Trà G suy nghĩ về việc M là người thường sử dụng ma túy, trước đây G đã thấy mọi người đưa ma túy cho nhau bằng cách gói trong giấy vệ sinh và G cũng từng thấy chồng mình sử dụng cân tiểu ly để cân ma túy nên G nhận thức được gói đồ M nhờ đưa cho lái xe taxi là ma túy. Lo sợ bị phát hiện và liên lụy nên G liên tục nhắn tin,

gọi điện qua ứng dụng Facebook cho Võ Tuấn M nói K đến nhận đồ; tiếp đó, G gọi điện giục Dương Văn K đến lấy đồ do M gửi. Một lúc sau, Dương Văn K điều khiển xe taxi biển kiểm soát 38A - 182.45 của hãng MEKONG đến số nhà 73, đường Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh và gọi điện cho G nói “*Em đến đây rồi*”; Nguyễn Thị Trà G lấy từ túi áo khoác ra chiếc cân tiểu ly điện tử màu trắng cùng gói giấy vệ sinh màu trắng đưa qua cửa kính ô tô cho Dương Văn K và hỏi “*Có cần lấy túi đựng không*” thì K trả lời “*Không cần*” rồi lái xe rời đi. Sau khi đưa ma túy cho Dương Văn K thì Nguyễn Thị Trà G nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho Võ Tuấn M với nội dung là đã đưa cho K 01 cân tiểu ly và 01 gói đồ cuộn trong giấy vệ sinh màu trắng, nhưng sau đó do lo sợ bị phát hiện nên đã thu hồi tin nhắn này. Quá trình vận chuyển giúp ma túy cho Võ Tuấn M, Nguyễn Thị Trà G không biết mục đích của M là để mua bán, trao đổi chất ma túy. Dương Văn K cất dấu gói giấy vệ sinh màu trắng bên trong chứa ma túy cùng cân tiểu ly điện tử màu trắng ở phía sau lưng ghế phụ rồi điều khiển xe taxi 38A - 182.45 di chuyển theo tuyến đường ĐT550 từ thành phố Hà Tĩnh lên huyện Hương Khê để đưa ma túy cho người đàn ông tên “*Cường*” theo yêu cầu của Võ Tuấn M, khi đi đến thôn N, xã N, huyện Thạch Hà thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang cùng số tang vật nói trên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Hà đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Võ Tuấn M tại phòng trọ ở tổ 01, phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh và nhà ở tại tổ 7, phường T, thành phố Hà Tĩnh thu được một chiếc cân tiểu ly điện tử có kích thước (9,5 x 5 x 1,5) cm. Khám xét chỗ ở của Dương Văn K ở thôn T, xã T, huyện Thạch Hà không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Kết quả xét nghiệm tình trạng sử dụng ma túy tại Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà xác định: Võ Tuấn M dương tính với ma túy MET, MDMA; Dương Văn K và Nguyễn Thị Trà G âm tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số 175/GĐMT-PC09, ngày 02/11/2021 xác định: *10 viên nén màu xanh ký hiệu từ M1 đến M10 chứa trong 01 gói giấy màu trắng gửi đến giám định là ma túy, MDMA, có tổng khối lượng là 4,3761g. (MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 27, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ)*

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Hà, Võ Tuấn M, Dương Văn K, Nguyễn Thị Trà G đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

*\* Vật chứng của vụ án gồm:*

- 01 phong bì thư dán kín, trên mép dán có chữ ký niêm phong của các thành viên trong Hội đồng, của đối tượng, bên trong chứa 10 túi ni lông trong suốt, mỗi túi chứa 01 mẫu viên nén màu xanh, có tổng khối lượng 3,1113 gam, là MDMA (sau khi đã lấy 1,2648 gam giám định không hoàn lại) và giấy gói vệ sinh màu trắng;
- 01 chiếc cân tiểu ly điện tử màu trắng, có kích thước (12 x 6 x 1,5) cm thu từ Dương Văn K và 01 chiếc cân tiểu ly điện tử màu trắng, có kích thước (9,5 x 5 x 1,5) cm thu của Võ Tuấn M.

- 01 xe ô tô taxi sơn màu trắng của hãng MEKONG, nhãn hiệu Huyndai Grand i10, số khung RLUG6W1DAHN010318, số máy G4LAHM631095, biển kiểm soát 38A - 182.45.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu đen, số imei 864326055537512, gắn thẻ sim số 0898.640.640 thu của Dương Văn K.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS-MAX màu vàng, số imei 357265093527925, gắn thẻ sim số 0844.988.998 thu của Võ Tuấn M.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 PLUS màu vàng, số imei 352979099556085 gắn thẻ sim số 0839.361.268 thu của Nguyễn Thị Trà G.

Quá trình điều tra xác định, xe ô tô taxi biển kiểm soát 38A - 182.45 thuộc sở hữu của Công ty cổ phần vận tải và du lịch MEKONG Hà Tĩnh; Dương Văn K ký hợp đồng thuê chiếc xe này từ ngày 01/01/2020. Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên ngày 07/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Hà đã trả lại xe ô tô biển kiểm soát 38A - 182.45 cho Công ty Cổ phần vận tải và du lịch MEKONG Hà Tĩnh. Số vật chứng còn lại hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà.

Với hành vi trên, tại cáo trạng số 07/CT-VKSTH, ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Võ Tuấn M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 BLHS; truy tố các bị cáo Dương Văn K, Nguyễn Thị Trà G về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, tiết đầu điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Võ Tuấn M từ 48 đến 54 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (30/10/2021).

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, tiết đầu điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 BLHS: Xử phạt bị cáo Dương Văn K từ 36 đến 40 tháng tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng khoản 5 Điều 65 BLHS buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 08 tháng tù tại bản án số 12/2021/HS-ST, ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

- Áp dụng khoản 2 Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc bị cáo Dương Văn K phải chấp hành hình phạt chung là từ 44 đến 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (30/10/2021). Bị cáo được trừ 03 ngày tạm giữ (từ 25/12/2020 đến 27/12/2020) tại bản án số 12/2021/HS-ST, ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Trà G từ 27 đến 30 tháng tù

về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251, Điều 35 BLHS phạt bổ sung bị cáo Võ Tuấn M số tiền từ 8 đến 10 triệu đồng do có động cơ thu lợi bất chính. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Dương Văn K do có hoàn cảnh gia đình khó khăn và bị cáo Nguyễn Thị Trà G do là hộ nghèo, phạm tội không có động cơ vụ lợi.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy số lượng ma túy và 2 chiếc cân tiểu ly thu giữ là tang vật của vụ án; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 03 chiếc điện thoại thu của các bị cáo là công cụ phạm tội.

- Về án phí: Buộc bị cáo Võ Tuấn M, Dương Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Trà G thuộc hộ nghèo nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm.

\* Tại phiên tòa các bị cáo Võ Tuấn M, Dương Văn K thừa nhận nội dung cáo trạng đã truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nhưng mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với hai bị cáo là nặng, đề nghị xem xét giảm nhẹ. Bị cáo Nguyễn Thị Trà G không có ý kiến tranh luận gì.

\* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Trà G trình bày ý kiến tranh luận cho rằng: T với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo G. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo G phạm tội với vai trò giúp sức, vì mối quan hệ bạn bè với M nên nỗ lực giúp M đưa ma túy cho K, trong khi G hoàn toàn không biết số lượng, động cơ mục đích phạm tội của M và bản thân G cũng không được hưởng lợi gì từ vận chuyển ma túy; hoàn cảnh gia đình hiện tại của bị cáo cũng rất khó khăn, bố đã mất, mẹ bị bệnh hiểm nghèo, chồng đang phải chấp hành án phạt tù; bản thân đang nuôi con nhỏ mới hơn 2 tuổi. Do đó đề nghị HĐXX xem xét áp dụng Điều 54, Điều 65 BLHS xử bị cáo dưới khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc con nhỏ.

\* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tranh luận cho rằng mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo G là đã xem xét toàn diện các tình tiết giảm nhẹ, vị trí vai trò của bị cáo và điều kiện hoàn cảnh gia đình, nhân thân của bị cáo. Tuy nhiên, với tính chất của hành vi phạm tội liên quan đến ma túy thì hình phạt tù cho hưởng án treo theo ý kiến của người bào chữa là không phù hợp.

\* Lời nói sau cùng của các bị cáo: Cả ba bị cáo đều cho rằng đã nhận thức được hành vi phạm tội, rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị HĐXX xem xét cho hoàn cảnh của các bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra huyện Thạch Hà, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật; Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì. Vì vậy quyết định và hành vi của cơ quan và những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/10/2021, Võ Tuấn M đã thuê Dương Văn K vận chuyển 10 viên ma túy là MDMA, có khối lượng 4,3761 gam từ thành phố Hà Tĩnh lên huyện Hương Khê nhằm mục đích trao đổi Ketamin với một người đàn ông tên “Cường”. Để vận chuyển số ma túy trên thì Võ Tuấn M nhờ Nguyễn Thị Trà G lấy ma túy từ phòng trọ của bạn gái M để đưa cho Dương Văn K; quá trình đưa ma túy cho K thì G không biết mục đích trao đổi, mua bán của M. Đến 13 giờ 45 phút cùng ngày, khi Dương Văn K điều khiển xe ô tô taxi MEKONG biển kiểm soát 38A - 182.45 vận chuyển số ma túy trên đến đoạn đường ĐT 550 thuộc thôn N, xã N, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của Võ Tuấn M đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Hành vi của Dương Văn K, Nguyễn Thị Trà G đã cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 250 BLHS. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không chỉ vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn, gây lo lắng trong nhân dân; là mầm mống phát sinh các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó Võ Tuấn M là người chủ mưu, mua ma túy về để bán lại kiếm lời và thuê Dương Văn K vận chuyển ma túy đi trao đổi với người khác để phục vụ mục đích mua bán. Dương Văn K là người vận chuyển ma túy cho Võ Tuấn M để nhận tiền công. Nguyễn Thị Trà G là người giúp sức cho Võ Tuấn M và Dương Văn K trong việc vận chuyển chất ma túy.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- *Tình tiết tăng nặng:* Võ Tuấn M và Dương Văn K đều phải chịu tình tiết “Tái phạm”, theo quy định tại tiết đầu điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS.

- *Tình tiết giảm nhẹ:* Cả 3 bị cáo đều được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*”, theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với bị



cáo Nguyễn Thị Trà G mặc dù bị truy tố xét xử về loại tội nghiêm trọng. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo tham gia với vai trò giúp sức, thứ yếu và không được hưởng lợi gì nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” theo quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 51 BLHS theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Ngoài ra, các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, trong đó bị cáo M là lao động chính trong gia đình, vợ chồng ly thân, vợ bỏ đi khỏi địa phương để lại con nhỏ cho bị cáo nuôi; bị cáo K có ông bà nội ngoại đều là người có công cách mạng, được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, quá trình sinh sống tại địa phương tham gia tích cực các hoạt động phong trào do tổ chức Đoàn thanh niên phát động (được tổ chức đoàn xã T xác nhận); bị cáo G thuộc hộ nghèo, bố đã mất, mẹ bị bệnh hiểm nghèo, bị cáo đang nuôi con nhỏ. Do đó, cần xem xét cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS là phù hợp.

[4] *Về hình phạt*: Trên cơ sở xem xét một cách toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với bị cáo Võ Tuấn M mặc dù đang có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích và nhân thân từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo sửa chữa lỗi lầm mà tiếp tục thực hiện hành phạm tội về ma túy cho thấy sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc hơn tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo thấy được lỗi lầm, cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Bên cạnh đó cũng cần xem xét cho bị cáo sau khi phạm tội thành khẩn khai báo; hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ đã ly thân, một mình bị cáo đang phải nuôi con nhỏ để từ đó giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng pháp luật.

Đối với bị cáo Dương Văn K cũng đang có một tiền án bị xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc, bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách án treo, nay lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ hình phạt mà Tòa án đã áp dụng trước đây chưa đủ sức răn đe giáo dục bị cáo. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc hơn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đồng thời, bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách án treo nên ngoài hình phạt đối với hành vi phạm tội bị truy tố, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 08 tháng tù mà trước đây Tòa án cho hưởng án treo, tổng hợp thành hình phạt tù buộc bị cáo phải chấp hành theo quy định tại Điều 56, Điều 65 BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; có ông bà nội ngoại đều là người có công cách mạng được tặng thưởng Huân huy chương kháng chiến hạng nhì; Bản thân bị cáo trong quá trình sinh sống tại địa phương luôn tham gia tích cực các hoạt động đoàn và phong trào thanh niên, nhất là phong trào hiến máu nhân đạo và phòng chống dịch bệnh Covid 19 nên cũng cần xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.



Đối với bị cáo Nguyễn Thị Trà G giữ vai trò giúp sức cho bị cáo M trong việc đưa ma túy cho K nhưng bị cáo không được hưởng lợi gì và không biết rõ số lượng ma túy, mục đích trao đổi, mua bán của M; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ nghèo, bố đã mất, mẹ bị nhiễm HIV, chồng đang chấp hành án tại trại giam Đồng Sơn, bị cáo đang nuôi con nhỏ (sinh năm 2019). Do đó quá trình lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng dù giảm nhẹ đến đâu thì với tính chất nghiêm trọng của tội phạm liên quan đến ma túy thì việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là điều cần thiết.

Về hình phạt bổ sung: Hành vi phạm tội của của bị cáo Võ Tuấn M có mục đích thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với bị cáo M như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Dương Văn K và Nguyễn Thị Trà G do có hoàn cảnh khó khăn.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Đối với số lượng ma túy đã thu giữ là chất gây nghiện Nhà nước cấm lưu hành và 2 chiếc cân tiểu ly không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy; đối với 03 chiếc điện thoại thu của các bị cáo là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu xử lý nộp ngân sách nhà nước.

[6] *Về án phí*: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS. Riêng bị cáo Nguyễn Thị Trà G thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí nên được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

[8] *Các vấn đề khác*: Trong vụ án này, Võ Tuấn M khai nhận mua 10 viên ma túy MDMA của 01 người đàn ông tên “Dũng” tại phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An vào khoảng đầu tháng 10/2021, có đặc điểm nhận dạng: *Cao khoảng 01m65, dáng người gầy nhỏ, môi bị sứt, sinh khoảng năm 1988*. Đồng thời, M khai nhận đã gọi điện và T trao đổi chất ma túy là MDMA để lấy Ketamine của 01 người đàn ông tên “Cường” ở thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh có đặc điểm nhận dạng: *Cao khoảng 01m55, dáng người nhỏ con, gầy, da ngăm đen, thường đội mũ lưỡi trai và sử dụng số điện thoại 0376.002.112 và 0792.092.131*; ngoài ra không có thông tin gì thêm về 02 người này. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Hà đã tiến hành xác minh tại phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An và tại thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. Tuy nhiên các thông tin mà Võ Tuấn M cung cấp không đủ để xác định nhân thân, lý lịch của những người này. Kết quả xác minh tại Nhà mạng Mobifone và Viettel về hai số điện thoại mà Võ Tuấn M khai người đàn ông tên “Cường” sử dụng để liên lạc với M cho thấy: về số điện thoại 0792.092.131 thuộc sở hữu của

chị Nguyễn Thị Kim Chi, sinh ngày 25/3/1993, thường trú tại Đức Ngãi 2, xã Đức Lập, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nhưng không có chứng cứ liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Còn đối với số thuê bao 0376.002.112 thì chưa có kết quả trả lời của nhà mạng Viettel.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 250, Điều 251 Bộ luật hình sự:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Tuấn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; các bị cáo Dương Văn K, Nguyễn Thị Trà G phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Võ Tuấn M 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (30/10/2021).

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 17, Điều 58, khoản 5 Điều 65 BLHS: Xử phạt bị cáo Dương Văn K 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 08 tháng tù về tội “Đánh bạc” tại bản án số 12/2021/HS-ST, ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 40 (Bốn mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (30/10/2021). Bị cáo được trừ 03 ngày tạm giữ (từ 25/12/2020 đến 27/12/2020) tại bản án số 12/2021/HS-ST, ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Trà G 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35, khoản 5 Điều 251 BLHS phạt bổ sung bị cáo Võ Tuấn M số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Dương Văn K và Nguyễn Thị Trà G.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín bên trong chứa 10 túi ni lông trong suốt, mỗi túi chứa 01 mẫu viên nén màu xanh, có tổng khối lượng 3,1113 gam, là MDMA (sau khi đã lấy 1,2648 gam giám định không hoàn lại) và giấy gói vệ sinh màu trắng; 01 chiếc cân tiểu ly điện tử màu trắng, có kích thước (12 x 6 x 1,5) cm và 01 chiếc cân tiểu ly điện tử màu trắng, có kích thước (9,5 x 5 x 1,5) cm.

- Tịch thu xử lý nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu đen, số imei 864326055537512, gắn thẻ sim số 0898.640.640 thu của Dương Văn K; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS-MAX màu vàng, số imei 357265093527925, gắn thẻ sim số 0844.988.998 thu của Võ Tuấn M;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 PLUS màu vàng, số imei 352979099556085 gắn thẻ sim số 0839.361.268 thu của Nguyễn Thị Trà G.

*(Tình trạng đặc điểm các vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20/01/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Hà).*

4. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS, Điều 12 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Võ Tuấn M, Dương Văn K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thị Trà G.

5. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Công an huyện Thạch Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Hà;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thạch Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh;
- Bị cáo; Người có QLVLQ
- Lưu Hồ sơ; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Nhân**

